

Số: 28/TB-KT

Bắc Thanh Miện, ngày 21 tháng 7 năm 2025

THÔNG BÁO

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính chuẩn hoá thuộc phạm vi,
chức năng quản lý của phòng Kinh tế**

Căn cứ Quyết định số 2884/QĐ-UBND ngày 17 tháng 7 năm 2025 của Chủ tịch UBND thành phố Hải Phòng về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính chuẩn hoá thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Tài chính.

Phòng Kinh tế thông báo công bố Danh mục thủ tục hành chính chuẩn hoá thuộc phạm vi, chức năng quản lý của phòng Kinh tế, cụ thể như sau:

(Chi tiết kèm theo Phụ lục I)

Phòng Kinh tế xã Thông báo để các cơ quan đơn vị, tổ chức cá nhân liên quan biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Trung tâm phục vụ HCC;
- Cổng thông tin điện tử xã;
- Lưu: KT.

TRƯỞNG PHÒNG



Vũ Văn Điệp

Quét mã QR để nhận Tài liệu



Phụ lục I: Công bố Danh mục thủ tục hành chính chuẩn hoá thuộc phạm vi, chức năng quản lý của phòng Kinh tế

(Kèm theo Thông báo số: 28/TB-KT ngày 21 tháng 7 năm 2025 của Phòng Kinh tế xã Bắc Thanh Miện)

A. Danh mục thủ tục hành chính cấp xã (46 TTHC)

STT	Tên TTHC	Mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cung cấp dịch vụ công trực tuyến		Căn cứ pháp lý
						Toàn trình	Một phần	
I	LĨNH VỰC THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG DOANH NGHIỆP (HỘ KINH DOANH)							
1	Đăng ký thành lập hộ kinh doanh	1.001612	03 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Không quy định	x		- Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp (Nghị định số 168/2025/NĐ-CP); - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (Thông tư số 85/2019/TT-BTC); - Thông tư số 68/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành biểu mẫu sử dụng trong đăng ký doanh nghiệp, đăng ký hộ kinh doanh (Thông tư số 68/2025/TT-BTC).
2	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh	2.000720	03 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Không quy định	x		- Nghị định số 168/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC; - Thông tư số 68/2025/TT-BTC.

STT	Tên TTHC	Mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cung cấp dịch vụ công trực tuyến		Căn cứ pháp lý
						Toàn trình	Một phần	
3	Đăng ký tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã đăng ký của hộ kinh doanh	1.001570	01 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Không quy định	x		- Nghị định số 168/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC; - Thông tư số 68/2025/TT-BTC.
4	Chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh	1.001266	05 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Không quy định	x		- Nghị định số 168/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC; - Thông tư số 68/2025/TT-BTC.
5	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh, Cấp đổi sang Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh	2.000575	- Trường hợp cấp đổi: 03 ngày làm việc - Trường hợp cấp lại do mất, cháy, rách nát, bị tiêu hủy: 01 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Không quy định	x		- Nghị định số 168/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC; - Thông tư số 68/2025/TT-BTC.
6	Đăng ký cập nhật, bổ sung thông tin trong hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh, hiệu đính thông tin đăng ký hộ kinh doanh	1.014034	- Đăng ký cập nhật, bổ sung thông tin 01 ngày làm việc - Bổ sung, hiệu đính thông tin đăng ký hộ kinh doanh: 03 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Không quy định	x		- Thông tư 85/2019/TT-BTC - Nghị định 168/2025/NĐ-CP - Nghị định 68/2025/TT-BTC - Luật 59/2020/QH14 - Luật số 76/2025/QH15 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp

STT	Tên TTHC	Mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cung cấp dịch vụ công trực tuyến		Căn cứ pháp lý
						Toàn trình	Một phần	
7	Dừng thực hiện thủ tục đăng ký hộ kinh doanh	1.014035	03 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Không quy định	x		- Thông tư 85/2019/TT-BTC - Nghị định 168/2025/NĐ-CP - Nghị định 68/2025/TT-BTC - Luật 59/2020/QH14 - Luật số 76/2025/QH15 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp

II LĨNH VỰC LĨNH VỰC THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG, HỖ TRỢ CỦA TỔ HỢP TÁC, HỢP TÁC XÃ, LIÊN HIỆP HỢP TÁC XÃ								
STT	Tên TTHC	Mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cung cấp dịch vụ công trực tuyến		Căn cứ pháp lý
						Toàn trình	Một phần	
	trước ngày Luật Hợp tác xã có hiệu lực thi hành, thuộc đối tượng phải đăng ký theo quy định tại khoản 2 Điều 107 Luật Hợp tác xã 2023							Kế hoạch và Đầu tư ban hành biểu mẫu thực hiện thủ tục đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác và quy định nội dung thông tin, việc cập nhật, khai thác và quản lý Hệ thống thông tin quốc gia về hợp tác xã (Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT); - Thông tư số 43/2025/TT-BTC ngày 17/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành biểu mẫu sử dụng trong lĩnh vực quản lý nhà nước đối với hộ kinh doanh, tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp (Thông tư số 43/2025/TT-BTC).
4	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký tổ hợp tác do bị mất, cháy, rách, nát hoặc bị tiêu hủy	2.002638	03 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Không	x		- Luật Hợp tác xã 2023; - Nghị định số 92/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC.

STT	Tên TTHC	Mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cung cấp dịch vụ công trực tuyến		Căn cứ pháp lý
						Toàn trình	Một phần	
5	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký tổ hợp tác;	2.002639	03 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Không	x		- Luật Hợp tác xã 2023; - Nghị định số 92/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC.
6	Hiệu đính, cập nhật, bổ sung thông tin đăng ký tổ hợp tác	2.002640	03 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Không	x		- Luật Hợp tác xã 2023; - Nghị định số 92/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC.
7	Thông báo tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trở lại đối với tổ hợp tác	2.002641	03 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Không	x		- Luật Hợp tác xã 2023; - Nghị định số 92/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC.
8	Chấm dứt hoạt động tổ hợp tác	2.002642	03 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Không	x		- Luật Hợp tác xã 2023; - Nghị định số 92/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC.

STT	Tên TTHC	Mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cung cấp dịch vụ công trực tuyến		Căn cứ pháp lý
						Toàn trình	Một phần	
9	Dừng thực hiện thủ tục đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	2.002643	03 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Không quy định	x		- Luật Hợp tác xã 2023; - Nghị định số 92/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC.
10	Dừng thực hiện thủ tục đăng ký tổ hợp tác	2.002644	03 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Không	x		- Luật Hợp tác xã 2023; - Nghị định số 92/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC.
11	Dừng thực hiện thủ tục giải thể hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	2.002645	03 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Không quy định	x		- Luật Hợp tác xã 2023; - Nghị định số 92/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC.
12	Thông báo lập chi nhánh, văn phòng đại diện ở nước ngoài	2.002646	03 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Không quy định	x		- Luật Hợp tác xã 2023; - Nghị định số 92/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC.

STT	Tên TTHC	Mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cung cấp dịch vụ công trực tuyến		Căn cứ pháp lý
						Toàn trình	Một phần	
13	Hiệu đính, cập nhật, bổ sung thông tin đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	2.002648	03 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Không quy định	x		- Luật Hợp tác xã 2023; - Nghị định số 92/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC.
14	Thông báo bổ sung, cập nhật thông tin trong hồ sơ đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	2.002649	03 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Không quy định	x		- Luật Hợp tác xã 2023; - Nghị định số 92/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC.
15	Hiệu đính, cập nhật, bổ sung thông tin đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	2.002650	03 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Không quy định	x		- Luật Hợp tác xã 2023; - Nghị định số 92/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC.

STT	Tên TTHC	Mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cung cấp dịch vụ công trực tuyến		Căn cứ pháp lý
						Toàn trình	Một phần	
16	Đăng ký thành lập hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; đăng ký chuyển đổi tổ hợp tác thành hợp tác xã; đăng ký khi hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã chia, tách, hợp nhất	1.005280	03 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Không quy định	x		- Luật Hợp tác xã 2023; - Nghị định số 92/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC.
17	Đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, thông báo địa điểm kinh doanh	2.002123	03 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Không quy định	x		- Luật Hợp tác xã 2023; - Nghị định số 92/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC.

STT	Tên TTHC	Mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cung cấp dịch vụ công trực tuyến		Căn cứ pháp lý
						Toàn trình	Một phần	
18	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; Đăng ký thay đổi nội dung đối với trường hợp hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã bị tách, nhận sáp nhập	1.005277	03 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Không quy định	x		- Luật Hợp tác xã 2023; - Nghị định số 92/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC.
19	Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	1.004901	03 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Không quy định	x		- Luật Hợp tác xã 2023; - Nghị định số 92/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC.

STT	Tên TTHC	Mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cung cấp dịch vụ công trực tuyến		Căn cứ pháp lý
						Toàn trình	Một phần	
20	Thông báo thay đổi nội dung đăng	1.004979	03 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành	Không quy định	x		- Luật Hợp tác xã 2023; - Nghị định số 92/2024/NĐ-CP;
	ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; Thông báo thay đổi nội dung đăng ký đối với hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã bị tách, nhận sáp nhập			chính công cấp xã				- Nghị định số 125/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC.
21	Thông báo về việc thành lập doanh nghiệp của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	2.001958	03 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Không quy định	x		- Luật Hợp tác xã 2023; - Nghị định số 92/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC.
22	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	1.005378	03 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Không quy định	x		- Luật Hợp tác xã 2023; - Nghị định số 92/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC.

STT	Tên TTHC	Mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cung cấp dịch vụ công trực tuyến		Căn cứ pháp lý
						Toàn trình	Một phần	
23	Thông báo tạm ngừng kinh doanh/ tiếp tục kinh doanh trở lại đối với hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh	1.005377	03 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Không quy định	x		- Luật Hợp tác xã 2023; - Nghị định số 92/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC.
24	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	2.001973	03 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Không quy định	x		- Luật Hợp tác xã 2023; - Nghị định số 92/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC.

STT	Tên TTHC	Mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cung cấp dịch vụ công trực tuyến		Căn cứ pháp lý
						Toàn trình	Một phần	
25	Đăng ký giải thể hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	1.004982	03 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Không quy định	x		- Luật Hợp tác xã 2023; - Nghị định số 92/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC.
26	Chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	1.005010	03 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Không quy định	x		- Luật Hợp tác xã 2023; - Nghị định số 92/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 09/2024/TT-BKHĐT; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC.
27	Thông báo thành lập/thay đổi tổ hợp tác	2.002226	Ngay tại thời điểm nhận hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Không			- Bộ Luật Dân sự ngày 24/11/2015; - Nghị định số 77/2019/NĐ-CP ngày 10/10/2019; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC.
28	Thông báo chấm dứt hoạt động của tổ hợp tác	2.002228	Ngay tại thời điểm nhận hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Không			- Bộ Luật Dân sự ngày 24/11/2015; - Nghị định số 77/2019/NĐ-CP ngày 10/10/2019; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC.

STT	Tên TTHC	Mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cung cấp dịch vụ công trực tuyến		Căn cứ pháp lý
						Toàn trình	Một phần	
29	Đăng ký nhu cầu hỗ trợ của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	2.002668	10 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Không		x	- Luật Hợp tác xã 2023; - Nghị định số 113/2024/NĐ-CP ngày 12/9/2024; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC.
III	LĨNH VỰC THUẾ, PHÍ, LỆ PHÍ							
1	Thủ tục kê khai, thẩm định tờ khai phí bảo vệ môi trường đối với nước thải	1.008603	10 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Không quy định		x	- Nghị định số 53/2020/NĐ-CP ngày 05/5/2020 của Chính phủ quy định phí bảo vệ môi trường đối với nước thải; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính
2	Thủ tục khai, nộp phí bảo vệ môi trường đối với khí thải	1.013040	40 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Không quy định		x	- Nghị định số 153/2024/NĐ-CP ngày 21/11/2024 của Chính phủ quy định phí bảo vệ môi trường đối với khí thải; Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài - chính

STT	Tên TTHC	Mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cung cấp dịch vụ công trực tuyến		Căn cứ pháp lý
						Toàn trình	Một phần	
IV	LĨNH VỰC QUẢN LÝ CÔNG SAN							
1	Quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với tài sản không có người thừa kế	3.000410	29 ngày	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Không quy định		x	Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính
2	Thanh toán chi phí liên quan đến xử lý tài sản KCHT thủy lợi (đối với tài sản KCHT thủy lợi do cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thuộc UBND TP quản lý)	3.000325	60 ngày	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Không		x	Nghị định 08/2025/NĐ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi
3	Giao tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi	3.000327	60 ngày	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Không quy định	x		Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính
4	Thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi; xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi trong trường hợp bị mất, hủy hoại	3.000326	30 ngày	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Không quy định	x		Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính

V LĨNH VỰC TÀI CHÍNH ĐẤT ĐAI								
STT	Tên TTHC	Mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cung cấp dịch vụ công trực tuyến		Căn cứ pháp lý
						Toàn trình	Một phần	
1	Khấu trừ kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư	1.012994	30 ngày	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Không		x	Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ
2	Thủ tục Ghi nợ tiền sử dụng đất của hộ gia đình, cá nhân trong trường hợp được bố trí tái định cư	1.012995	Cùng với thời hạn cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định tại Nghị định về cấp giấy chứng nhận.	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Không		x	Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ
3	Thủ tục Thanh toán, xóa nợ tiền sử dụng đất đối với hộ gia đình, cá nhân được ghi nợ	1.012996	01 ngày	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Không		x	Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất
VI LĨNH VỰC BẢO HIỂM								
1	Phê duyệt đối tượng được hỗ trợ phí bảo hiểm nông nghiệp	1.005412	45 ngày	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Không		x	Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính

